THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 10

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (P.Anh)		10A2 (Dung H)		10A3 (N.Thơm)		10A4 (P.Giang)		10A5 (L.Thu)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - L.Dương	NNgữ - Lan Hương	HĐTN - T.Thu	Toán - Đ.Hương	HĐTN - N.Vân	GDTC - P.Khiên	HĐTN - T.Nga	Toán - P.Giang	HĐTN - L.Thu	CN - Đ.Thanh
	2	Văn - N.Nhâm	Hóa - Hưng H	GDTC - P.Khiên	Lí - H.Hương	Sử - N.Châm	Sinh - H.Yến	Sử - V.Anh Sử	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Phượng H	Toán - Đ.Hương
	3	Văn - N.Nhâm		Tin - H.Liễu		Hóa - N.Vân		Toán - P.Quang		NNgữ - T.Thu	
	4	GDQP-AN - L.Hưng		Toán - Đ.Hương		Văn - T.Huyền		Hóa - T.Nga		CN - Đ.Thanh	
	5	Lí - P.Anh		Văn - T.Huyền		Lí - N.Thơm		NNgữ - T.Thu		HĐTN - P.Quang	
3	1	Tin - H.Liễu		Toán - Đ.Hương		GDQP-AN - L.Hưng		Toán - P.Giang		GDTC - H.Cường	
	2	Sử - H.Thủy		Sử - N.Bẩy		Tin - H.Liễu		Hóa - T.Nga		Hóa - Phượng H	
	3	Toán - Đ.Hương		GDĐP - N.Bẩy		Hóa - N.Vân		Văn - T.Huyền		GDQP-AN - L.Hưng	
	4	GDTC - P.Khiên		Hóa - Dung H		Lí - N.Thơm		Văn - T.Huyền		Tin - H.Liễu	
	5										
4	1	GDĐP - H.Thủy	Toán - Đ.Hương	HĐTN - T.Thu	Lí - H.Hương	Toán - L.Lan	Lí - N.Thơm	Lí - P.Anh	GDTC - H.Cường	Toán - Đ.Hương	Lí - L.Thu
	2	CN - N.Thắm	CN - N.Thắm	NNgữ - D.Linh	CN - N.Lan	Tin - H.Liễu	Toán - L.Lan	NNgữ - T.Thu	Toán - P.Giang	HĐTN - P.Quang	Sử - V.Anh Sử
	3	Toán - Đ.Hương	HĐTN - Dung Lý	Lí - H.Hương	NNgữ - D.Linh	Văn - T.Huyền	NNgữ - H.Thương	Hóa - T.Nga	CN - Đ.Thanh	NNgữ - T.Thu	Toán - Đ.Hương
	4	Lí - P.Anh		Toán - Đ.Hương		Văn - T.Huyền		GDQP-AN - L.Hạnh		Lí - L.Thu	
	5										
5	1	Hóa - Hưng H		Sử - N.Bẩy		HĐTN - Hằng Lí		CN - Đ.Thanh		Toán - Đ.Hương	
	2	Lí - P.Anh		GDTC - P.Khiên		Toán - L.Lan		Văn - T.Huyền		Tin - H.Liễu	
	3	Toán - Đ.Hương		Văn - T.Huyền		Sinh - H.Yến		Tin - H.Liễu		Văn - K.Linh	
	4	Sử - H.Thủy		Văn - T.Huyền		Hóa - N.Vân		Lí - P.Anh		Lí - L.Thu	
	5										
6	1	Văn - N.Nhâm	NNgữ - Lan Hương	GDQP-AN - L.Hạnh	Hóa - Dung H	GDTC - P.Khiên	GDĐP - N.Châm	Tin - H.Liễu	GDTC - H.Cường	NNgữ - T.Thu	Văn - K.Linh
	2	GDTC - P.Khiên	Hóa - Hưng H	Hóa - Dung H	CN - N.Lan	NNgữ - H.Thương	NNgữ - H.Thương	HĐTN - T.Thu	HĐTN - T.Thu	Hóa - Phượng H	Văn - K.Linh
	3	NNgữ - Lan Hương	HĐTN - Dung Lý	Tin - H.Liễu	HĐTN - T.Thu	HĐTN - Hằng Lí	Toán - L.Lan	GDĐP - N.Châm	Lí - P.Anh	GDTC - H.Cường	GDĐP - H.Thủy
	4	Tin - H.Liễu		NNgữ - D.Linh		Sử - N.Châm		NNgữ - T.Thu		Sử - V.Anh Sử	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 10

Thực hiện từ ngày 19 tháng 01 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A6 (H.Yến)		10A7 (L.Phương)		10A8 (T.Huyền)		10A9 (K.Linh)		10A10 (L.Thủy)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - H.Yến	HĐTN - H.Yến	HĐTN - L.Lan	CN - N.Thúy	HĐTN - Phượng H	Toán - L.Phượng	HĐTN - P.Quang	Sử - N.Bẩy	HĐTN - D.Linh	Sử - V.Anh Sử
	2	NNgữ - T.Thu	Hóa - Phượng H	Địa - V.Thơ	NNgữ - Huệ NN	Lí - Hằng Lí	GDTC - N.Phong	GDKT-PL - N.Ngần	HĐTN - P.Quang	NNgữ - D.Linh	CN - N.Thúy
	3	Lí - H.Hương		Toán - L.Lan		Địa - V.Thơ		GDĐP - N.Bẩy		Văn - L.Thủy	
	4	Sử - H.Thủy		Văn - L.Phương		GDTC - N.Phong		Văn - K.Linh		Toán - L.Thúy	
	5	Sinh - H.Yến		GDĐP - V.Anh Sử		NNgữ - Lan Hương		Văn - K.Linh		Lí - Hằng Lí	
3	1	Hóa - Phượng H		HĐTN - Hằng Lí		Văn - T.Huyền		Địa - Ngân		NNgữ - D.Linh	
	2	Toán - L.Phượng		Sử - V.Anh Sử		Lí - Hằng Lí		NNgữ - Hạnh NN		Địa - Ngân	
	3	Lí - H.Hương		Hóa - Hải Anh		CN - N.Thúy		Toán - P.Quang		Văn - L.Thủy	
	4	GDTC - H.Cường		NNgữ - Huệ NN		HĐTN - N.Thắm		CN - N.Thúy		Sử - V.Anh Sử	
	5										
4	1	Tin - H.Liễu	HĐTN - H.Yến	Sử - V.Anh Sử	Toán - L.Lan	Văn - T.Huyền	Địa - V.Thơ	Địa - Ngân	Sử - N.Bẩy	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - D.Linh
	2	Lí - H.Hương	GDTC - H.Cường	CN - N.Thúy	NNgữ - Huệ NN	Văn - T.Huyền	Toán - P.Quang	Lí - L.Thu	CN - N.Thúy	GDTC - N.Phong	HĐTN - D.Linh
	3	GDĐP - H.Thủy	Sinh - H.Yến	GDKT-PL - N.Ngần	Địa - V.Thơ	HĐTN - N.Thắm	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - Hạnh NN	Lí - L.Thu	CN - N.Thúy	Toán - L.Thúy
	4	Sử - H.Thủy		Hóa - Hải Anh		CN - N.Thúy		Toán - Đ.Thúy		Toán - L.Thúy	
	5										
5	1	Văn - K.Linh		Văn - L.Phương		Văn - T.Huyền		GDQP-AN - L.Hưng		Sử - V.Anh Sử	
	2	Văn - K.Linh		HĐTN - Hằng Lí		GDĐP - N.Châm		Toán - Đ.Thúy		GDĐP - V.Anh Sử	
	3	Toán - L.Phượng		GDTC - N.Phong		Sử - N.Châm		HĐTN - P.Quang		GDQP-AN - L.Hưng	
	4	GDQP-AN - L.Hạnh		Toán - L.Lan		Toán - L.Phượng		Sử - N.Bẩy		Lí - Hằng Lí	
	5										
6	1	Hóa - Phượng H	NNgữ - T.Thu	Văn - L.Phương	Toán - L.Lan	GDKT-PL - N.Ngần	Toán - L.Phượng	Toán - Đ.Thúy	GDTC - N.Phong	GDTC - N.Phong	Địa - Ngân
	2	Tin - H.Liễu	Toán - L.Phượng	Văn - L.Phương	GDKT-PL - N.Ngần	Sử - N.Châm	Địa - V.Thơ	GDTC - N.Phong	NNgữ - Hạnh NN	GDKT-PL - N.Ngần	Văn - L.Thủy
	3	NNgữ - T.Thu	Văn - K.Linh	GDTC - N.Phong	Địa - V.Thơ	GDQP-AN - L.Hạnh	NNgữ - Lan Hương	Văn - K.Linh	GDKT-PL - N.Ngần	HĐTN - D.Linh	Văn - L.Thủy
	4	Toán - L.Phượng		GDQP-AN - L.Hưng		NNgữ - Lan Hương		Văn - K.Linh		Toán - L.Thúy	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										